

Tuần 3

CHỦ ĐỀ: VẬN ĐỘNG BÀI 7: BỘ XƯƠNG

I. Các thành phần chính của bộ xương:

1. Chức năng:

QS Hình bộ xương có chức năng gì?



HS GHI BÀI

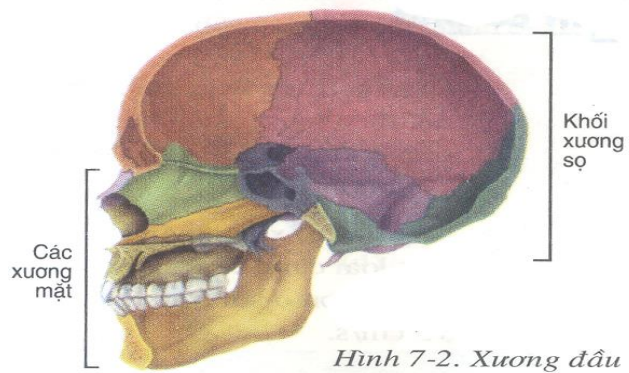
Là bộ phận nâng đỡ, bảo vệ cơ thể là nơi bám của các cơ

2. Cấu tạo của bộ xương

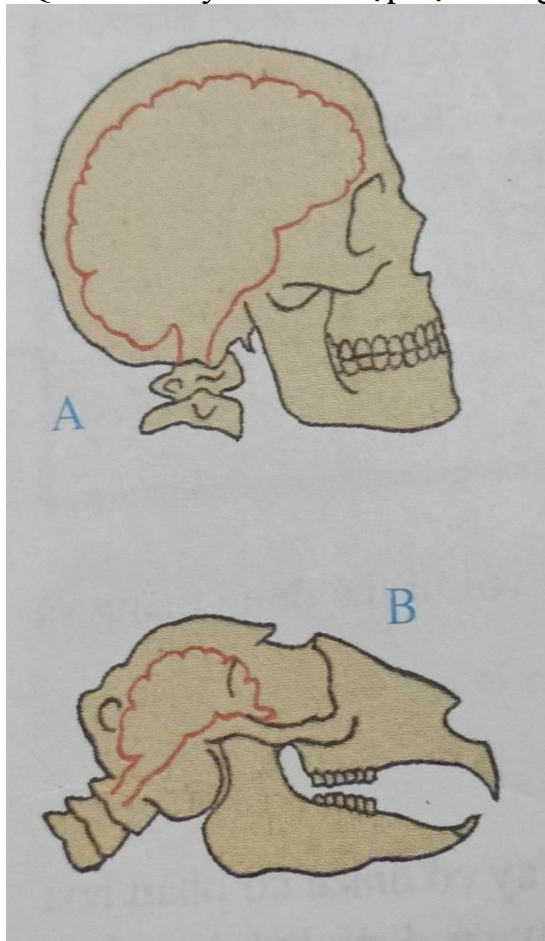
QS H7.1/24 ? Bộ xương người có mấy phần chính ?



QS H7.2 ? Bộ xương đầu người có mấy phần chính ?



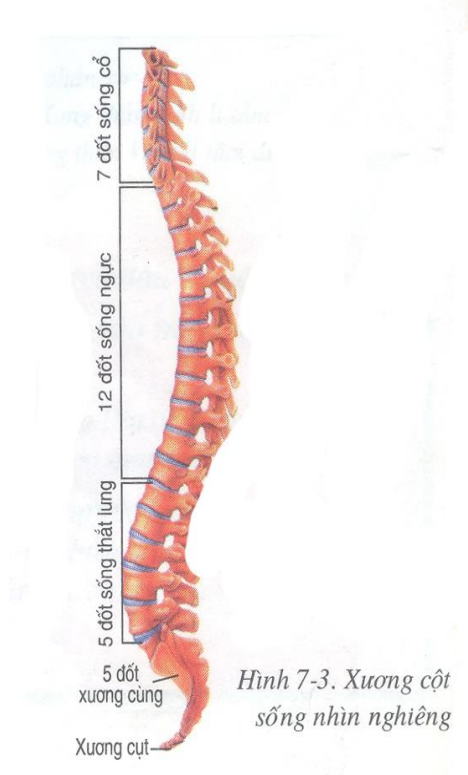
QS hình Hãy so sánh hộp sọ của người và của thú ?



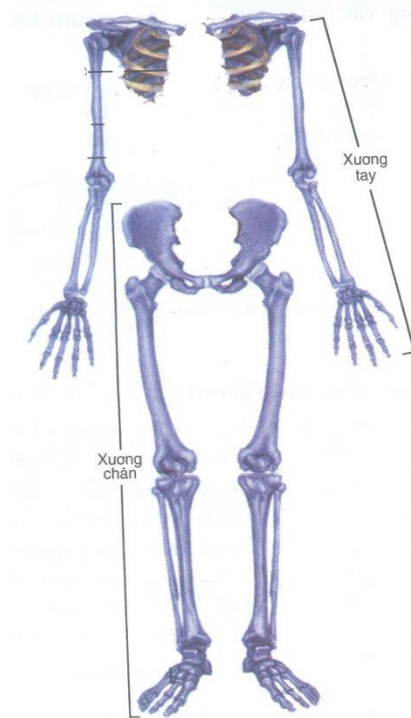
QS hình Xương thân gồm các xương nào?



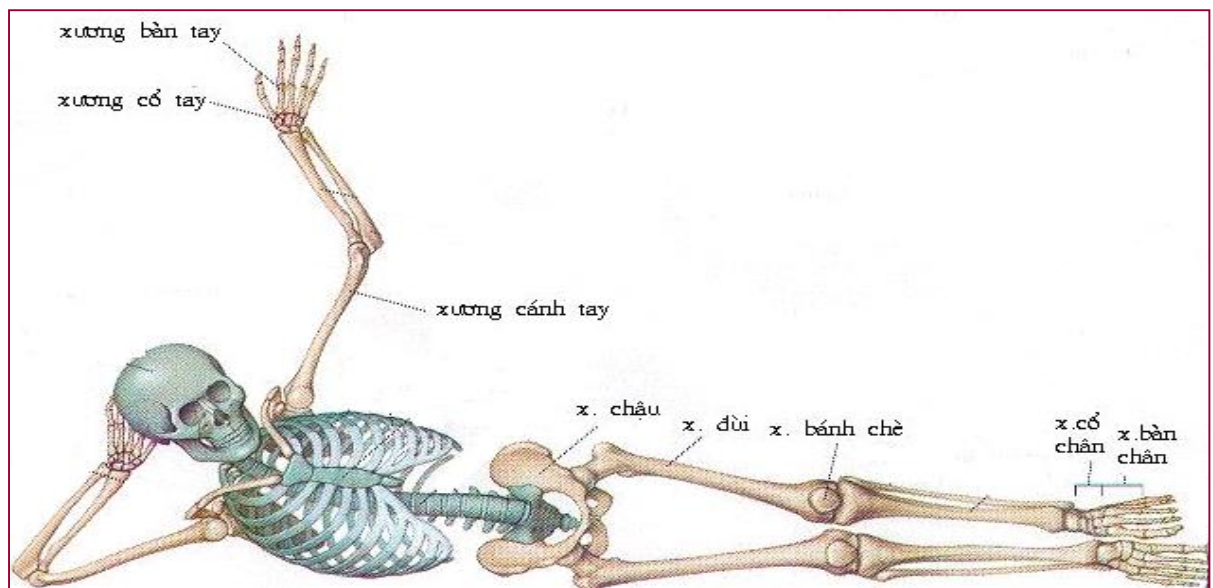
QS H7.3 ? Xương cột sống có bao nhiêu đốt ?



? Xương chi gồm những xương nào?



QS Hình ? Những điểm giống nhau và khác nhau giữa xương tay và xương chân?



Giống nhau : Đều có những phần tương tự nhau

Khác nhau : Về kích thước

Về cấu tạo đai vai, đai hông

Về sự sắp xếp của xương cổ tay, cổ chân, bàn tay, bàn chân.

HS GHI BÀI

Gồm 3 phần

Xương đầu: gồm xương sọ và xương mặt

Xương thân: Xương ức, Xương sườn, Xương cột sống

Xương chi Xương tay, Xương chân

II. Phân biệt các loại xương

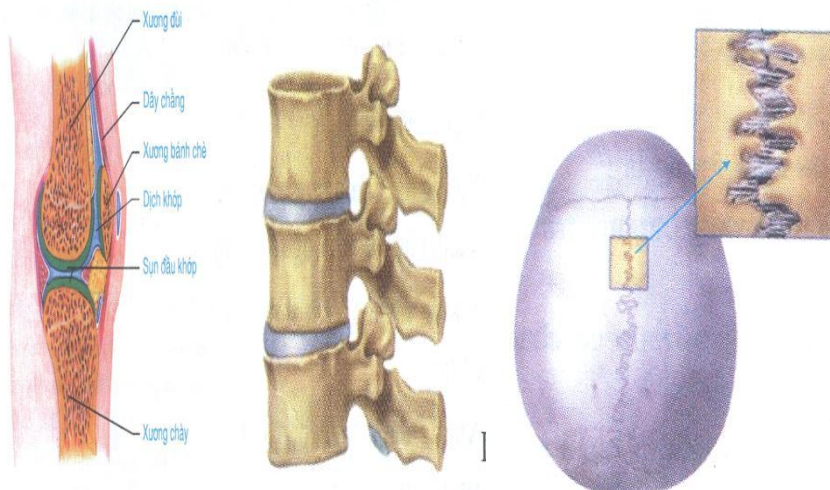
HS Tự học

III. Các khớp xương:

Hãy quan sát hình

Câu 1: Khớp xương là gì ?

Câu 2: Có mấy loại khớp xương? cho ví dụ.



HS GHI BÀI

Khớp xương là nơi tiếp giáp giữa các đầu xương.

Khớp bán động: Cử động hạn chế vd: cột sống ..

Khớp bất động: cử động được vd :khớp não

Khớp động: Cử động dễ dàng vd : khớp cổ tay, chân.

CÂU HỎI

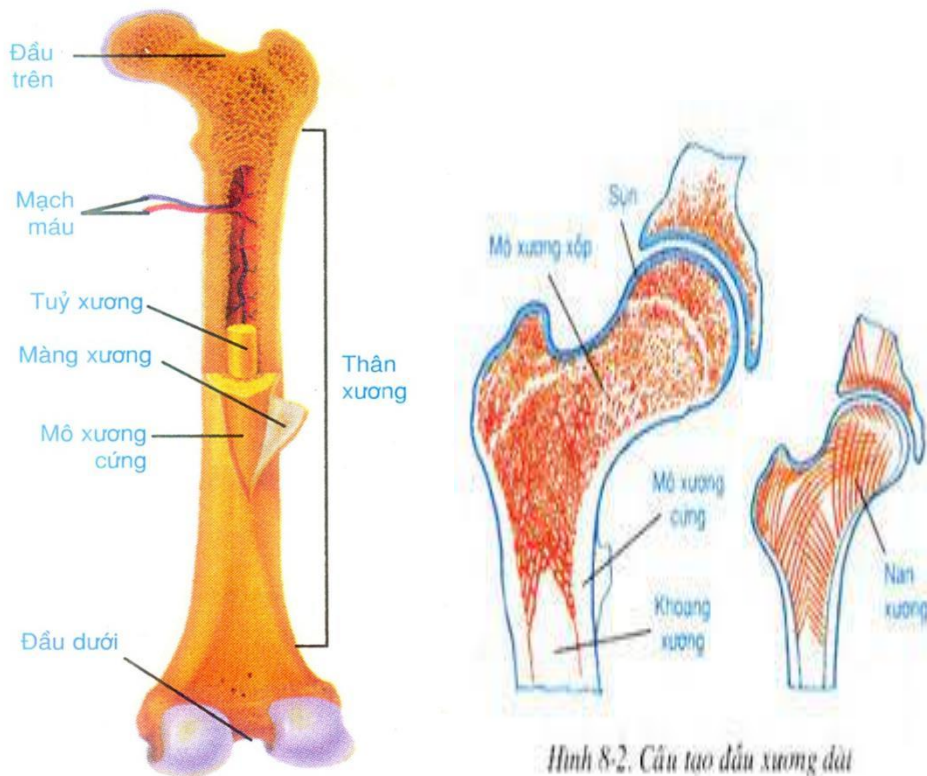
1. Bộ xương người gồm mấy phần? Mỗi phần gồm những xương nào?
2. Những điểm giống nhau và khác nhau giữa xương tay và xương chân?
3. Khớp xương là gì ? Có mấy loại khớp xương? cho ví dụ.

Tuần 3

BÀI 8 CẤU TẠO VÀ TÍNH CHẤT CỦA XƯƠNG

I. Cấu tạo của xương

Quan sát hình vẽ hãy mô tả cấu tạo của xương dài?



Hình 8.2. Cấu tạo đầu xương dài

HS GHI BÀI

- Cấu tạo của xương dài:

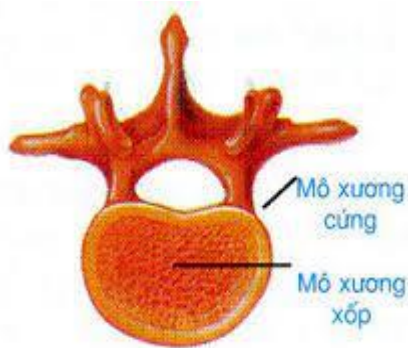
Xương có cấu tạo gồm màng xương, mô xương cứng và mô xương xốp.

Xương dài có cấu trúc hình ống, mô xương xốp ở hai đầu xương, trong xương chứa tủy đỏ là nơi sản sinh hồng cầu, khoang xương chứa tủy đỏ (ở trẻ em) hoặc tủy vàng (ở người lớn)

2. Chức năng của xương dài

Các phần của xương	Cấu tạo	Chức năng
Đầu xương	<ul style="list-style-type: none"> - Sụn bọc đầu xương. - Mô xương xốp gồm các nan 	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm ma sát trong khớp xương. - Phân tán lực tác động. - Tạo các ô chứa tủy đỏ xương
Thân xương	<ul style="list-style-type: none"> - Xương - Màng xương - Mô xương cứng - Khoang xương 	<ul style="list-style-type: none"> - Giúp xương phát triển to về bề ngang. - Chịu lực, đảm bảo vững chắc. - Chứa tủy đỏ ở trẻ em, sinh hồng cầu; chứa tủy vàng ở người lớn.

Quan sát hình vẽ cho biết cấu tạo của xương ngắn và xương dẹt?



Hình 8-3. Cấu tạo xương ngắn điển hình là đốt sống

HS GHI BÀI

Gồm mô xương cứng và mô xương xốp

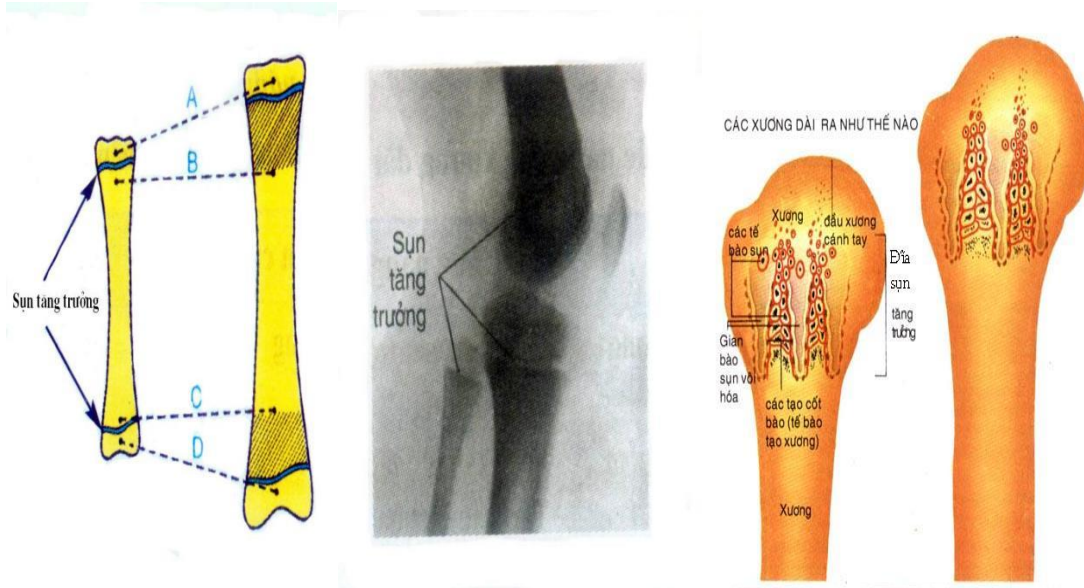
II. Sự to ra và dài ra của xương

Quan sát hình 8.4 và 8.5

Vai trò của sụn tăng trưởng trong sự dài ra của xương?

Hãy giải thích xương dài ra như thế nào ?

Bề ngang của xương to ra là nhờ phần nào của xương ?



HS GHI BÀI

Xương dài ra do sự phân chia các tế bào ở lớp sụn tăng trưởng.

- Xương to thêm nhờ sự phân chia của các tế bào ở màng xương.

III. Thành phần hóa học và tính chất của xương

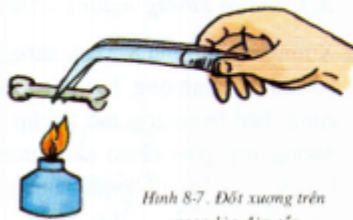
THÍ NGHIỆM 1 :



Hình 8-6. Ngâm xương trong HCl 10%

Suy đoán xem xương cứng hay mềm ?
Ngâm xương trong axit để làm gì ?
Chất nào đã hòa tan trong dd axit ?
Chất nào còn lại ? Từ kết quả thí nghiệm suy ra tính chất gì ?

THÍ NGHIỆM 2 :



Hình 8-7. Đốt xương trên ngọn lửa đèn cồn

Đốt xương thì chất nào bị cháy ?
Chất nào còn lại trong xương ?
Suy ra tính chất gì ?

Đọc thông tin trong sách hãy giải thích 2 thí nghiệm trên từ đó rút ra kết luận về thành phần hóa học của xương?

Thí nghiệm 1: ngâm xương trong dung dịch HCl 10% sau 15 phút lấy ra nắn thấy xương mềm.

Thí nghiệm 2: Đốt một xương khác trên ngọn lửa đèn cồn cho đến khi không cháy nữa, không còn thấy khói bay lên. Bóp nhẹ phần xương đã đốt thấy xương tan vụn.

HS GHI BÀI

Xương gồm 2 thành phần chính là : chất cốt giao (hữu cơ) và muối khoáng(Chủ yếu là Canxi)

- + **Chất hữu cơ giúp xương có tính đàn hồi , mềm dẻo .**
- + **Chất khoáng giúp xương có tính bền chắc.**

Học bài, trả lời câu hỏi SGK.

- **Đọc phần “Em có biết”.**
- **Chuẩn bị trước bài mới.**